



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Bản tin

Số 16
2024

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI
& CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

SCAN ME





NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Bộ Công Thương ban hành Quyết định kết quả rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (Mã vụ việc: NR02.AC02-AD13.AS01) 3
- ♦ Canada kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng dây thép nhập khẩu từ Việt Nam 4
- ♦ Hoa Kỳ tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận cuối cùng điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và chống lẩn tránh thuế phụng vệ thương mại đối với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam 5

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ USITC bỏ phiếu tiếp tục điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam
- ♦ Bộ Thương mại Hoa Kỳ nhận hồ sơ yêu cầu áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp hương liệu va-ni nhập khẩu từ Trung Quốc 6
- ♦ Pa-ki-xtan khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với giấy tráng phủ tẩy trắng hai mặt nhập khẩu từ Trung Quốc 7
- ♦ Volvo đang chuyển hoạt động sản xuất xe điện từ Trung Quốc sang Bỉ 8
- ♦ Ủy ban châu Âu sơ bộ kết luận chuỗi giá trị của ngành xe điện tại Trung Quốc đang hưởng lợi từ những khoản trợ cấp không công bang 9
- ♦ Ngành dệt may EU kêu gọi tập trung vào các biện pháp phòng vệ thương mại 10
- ♦ Cập nhật kết quả một số vụ việc rà soát biện pháp PVTM của Hoa Kỳ đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc diễn ra trong tuần

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Nhập Khẩu Lốp Xe Tải Và Xe Khách Vào Thị Trường Hoa Kỳ 11

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
E-mail: ciew@moit.gov.vn
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc

Trung tâm thông tin & Cảnh báo

Nhóm thực hiện:

CIEW

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

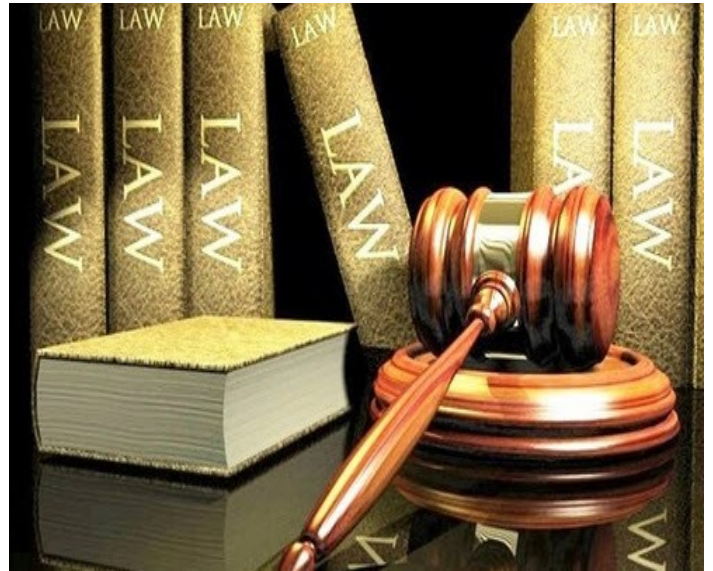
Bản quyền của TRAV

Bộ Công Thương ban hành Quyết định kết quả rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (Mã vụ việc: NR02.AC02-AD13.AS01)

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1407/QĐ-BCT về kết quả rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc NR02.AC02-AD13.AS01).

Biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng đối với một số sản phẩm đường mía nhập khẩu từ Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Lào, Ma-lai-xi-a và Mi-an-ma được xác định chế biến từ nguyên liệu là đường thô sản xuất tại Thái Lan kể từ tháng 8 năm 2022.

Việc rà soát nhà xuất khẩu mới được khởi xướng từ tháng 12 năm 2023 trên cơ sở đề nghị của công ty Kampong Speu Sugar Co., Ltd. (Vương quốc Cam-pu-chia) nộp vào tháng 11 năm 2023. Trong quá trình điều tra vụ việc, Bộ Công Thương đã thực hiện theo đúng quy định liên quan của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại. Theo đó, Bộ Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét, đánh giá kỹ lưỡng và xác định Công ty Kampong Speu Sugar Co., Ltd. là nhà xuất khẩu mới và sản xuất đường từ nguyên liệu mía thu hoạch tại Vương quốc Cam-pu-chia.



Kết luận điều tra cũng cho thấy công ty Kampong Speu Sugar Co., Ltd. không có hành vi lẩn tránh biện pháp PVTM đối với một số sản phẩm đường mía từ Thái Lan.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp với Tổng cục Hải quan và các cơ quan liên quan theo dõi tình hình nhập khẩu các sản phẩm đường mía, tác động của các biện pháp phòng vệ thương mại, tình hình sản xuất, cung-cầu, giá cả, v.v để triển khai các công cụ quản lý phù hợp theo quy định nhằm đảm bảo một môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng và hài hòa lợi ích giữa người nông dân trồng mía, các doanh nghiệp sản xuất đường, các doanh nghiệp tiêu thụ đường và người tiêu dùng./.

P. Điều tra chống bán phá giá và trợ cấp

Canada kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng dây thép nhập khẩu từ Việt Nam



Ngày 06 tháng 6 năm 2024, Cơ quan Dịch vụ biên giới Canada (CBSA) ban hành kết luận sơ bộ về vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) đối với mặt hàng dây thép có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Trung Quốc, Ai Cập và Việt Nam. Theo đó, mức thuế cụ thể như sau:

Mức thuế CBPG tạm thời dành cho các doanh nghiệp Việt Nam đang ở mức thấp nhất (từ 6,1% đến 38,9%) so với các doanh nghiệp Trung Quốc (50,9% - 71,1%) và Ai Cập (49,7% - 99,8%) bị CBSA điều tra lần này.

Bản tuyên bố lý do (Statements of Reasons) tổng hợp những thông tin CBSA đã sử dụng để đưa ra quyết định, sẽ được ban hành trong vòng 15 ngày và được đăng tải trên trang web của CBSA tại địa chỉ www.cbsa-asfc.gc.ca/sima.

Hiện, CBSA vẫn tiếp tục quá trình điều tra và dự kiến sẽ ban hành kết luận cuối cùng vào ngày 04 tháng 9 năm 2024.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Email: kiennh@moit.gov.vn, ducpg@moit.gov.vn (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên. Di động: 094.261.3889).

Phòng xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài

Hoa Kỳ tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận cuối cùng điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và chống lẩn tránh thuế phặng vệ thương mại đối với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận cuối cùng về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm và chống lẩn tránh thuế phặng vệ thương mại đối với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam. Theo thông báo của DOC, kết luận cuối cùng về điều tra xem xét phạm vi sản phẩm được gia hạn tới ngày 15 tháng 7 năm 2024. Đối với điều tra lẩn tránh thuế, DOC cũng đã tiếp tục gia hạn thời gian ban hành kết luận sơ bộ và kết luận cuối cùng của vụ việc tới ngày 29 tháng 7 và ngày 28 tháng 10 năm 2024.



Vụ việc điều tra phạm vi sản phẩm và lẩn tránh thuế PVTM bị DOC lần lượt khởi xướng từ tháng 5 và tháng 6 năm 2022. Tháng 9 năm 2023, DOC ban hành thông báo điều chỉnh kết luận sơ bộ tháng 3 năm 2023, theo đó liệt kê 3 trường hợp tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam có các bộ phận sản xuất tại Trung Quốc thuộc phạm vi của lệnh áp thuế gốc với Trung Quốc.

Trước đó, từ tháng 4 năm 2020 đến nay, Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) với tủ gỗ có xuất xứ từ Trung Quốc với mức thuế CBPG là từ 4,37% đến 262,18%, mức thuế CTC là từ 13,33% đến 293,45%.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Quốc Khánh,

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110),

Email: Khanhngq@moit.gov.vn ; ngocny@moit.gov.vn

Phòng xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài

USITC bỏ phiếu tiếp tục điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam

Ngày 7 tháng 6, Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã xác định rằng có dấu hiệu hợp lý cho thấy ngành sản xuất pin năng lượng mặt trời của Hoa Kỳ đang bị thiệt hại đáng kể do pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam được cho là được bán ở Hoa Kỳ với giá thấp hơn giá trị thông thường và được chính phủ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam trợ cấp. USITC cũng xác định rằng có dấu hiệu hợp lý cho thấy ngành sản xuất pin năng lượng mặt trời của Hoa Kỳ đang bị đe dọa gây thiệt hại đáng kể do pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Cam-pu-chia được chính phủ Cam-pu-chia trợ cấp.

Sau khi có quyết định của USITC, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) sẽ tiếp tục các thủ tục điều tra theo quy định để xác định sự tồn tại của hành vi bán phá giá và trợ cấp. Kết luận sơ bộ về trợ cấp sẽ được DOC công bố chậm nhất là ngày 18 tháng 7 năm 2024 và kết luận sơ bộ về bán phá giá sẽ được DOC công bố chậm nhất là ngày 1 tháng 10 năm 2024.

Theo thông tin do USITC cung cấp, tại Hoa Kỳ có 15 công ty sản xuất pin năng lượng mặt trời với các nhà máy đặt tại 10 bang, bao gồm: Alabama, California, Florida, Georgia, Iowa, Ohio, Oregon, Nam Carolina, Texas, và Washington.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (usitc.gov)



Bộ Thương mại Hoa Kỳ nhận hồ sơ yêu cầu áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp hương liệu va-ni nhập khẩu từ Trung Quốc



tra. Vanillin nằm trong phạm vi đề nghị điều tra bao gồm cả ở dạng bột tinh thể và dạng tinh thể. Vanillin nằm trong phạm vi đề nghị điều tra không phân biệt độ tinh khiết, kích thước hạt, dạng vật lý, bao bì hoặc quy trình sản xuất.

Hàng hóa bị điều tra được phân loại trong Biểu thuế xuất nhập khẩu của Hoa Kỳ (HTSUS) theo mã 2912.41.0000 và 2912.42.0000.

Hiện tại, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đang nghiên cứu hồ sơ và sẽ quyết định về việc khởi xướng điều tra vào ngày 25 tháng 6. Trong trường hợp tiến hành điều tra, DOC sẽ đưa ra kết luận sơ bộ về trợ cấp vào ngày 29 tháng 8, kết luận sơ bộ về bán phá giá vào ngày 12 tháng 11. Các kết luận cuối cùng về trợ cấp và bán phá giá sẽ được DOC lần lượt công bố vào ngày 12 tháng 11 năm 2024 và 26 tháng 1 năm 2025 nếu không gia hạn.

Khối lượng nhập khẩu hương liệu va-ni của Hoa Kỳ từ Trung Quốc năm 2023 là 2.326 tấn với kim ngạch 44 triệu USD. Trong 3 tháng đầu năm 2024, khối lượng nhập khẩu hương liệu va-ni của Hoa Kỳ từ Trung Quốc lên đến 782 tấn với kim ngạch 14,8 triệu USD, tăng 66,2% về khối lượng và 83,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

*Tổng hợp từ International Trade Insights
(internationaltradeinsights.com)*

Ngày 5 tháng 6 năm 2024, công ty Solvay USA LLC đã nộp hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với hương liệu va-ni (Vanillin) nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ Trung Quốc.

Hàng hóa bị yêu cầu điều tra là hương liệu va-ni (vanillin), có công thức phân tử $C_8H_8O_3$ hoặc $C_9H_{10}O_3$. Theo mục đích của cuộc điều tra, va-ni bao gồm vanillin tự nhiên, vanillin tổng hợp (còn được gọi là 4-Hydroxy-3-methoxybenzaldehyde), vanillin tổng hợp có nguồn gốc sinh học (“biovanillin”) và ethylvanillin (còn được gọi là 3-Ethoxy-4-hydroxybenzaldehyd). Vanillin nằm trong phạm vi điều tra này là một hợp chất hóa học có số đăng ký CAS 121-33-5 hoặc 121-32-4. Các sản phẩm có công thức hóa học $C_9H_{10}O_3$ (ethylvanillin) cũng nằm trong phạm vi đề nghị điều

Pa-ki-xtan khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với giấy tráng phủ tẩy trắng hai mặt nhập khẩu từ Trung Quốc

Uy ban Thuế quan Quốc gia Pa-ki-xtan (NTC) đã khởi xướng cuộc điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá đối với giấy tráng phủ tẩy trắng hai mặt nhập khẩu từ Trung Quốc và một số quốc gia khác sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu điều tra của ngành sản xuất giấy và bìa trong nước. Ngành sản xuất giấy và bìa trong nước cho rằng việc nhập khẩu những sản phẩm này không chỉ gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước mà còn gây thất thoát hàng tỷ ru-pi nộp cho ngân sách nhà nước do hành vi trốn thuế chống bán phá giá gây ra.

Theo ngành sản xuất trong nước, trước khi thuế chống bán phá giá được áp dụng với giấy tráng phủ tẩy trắng một mặt nhập khẩu từ Trung Quốc, giấy tráng phủ tẩy trắng hai mặt được phân loại theo mã HS 4810.9200 và 4810.9900 không được nhập khẩu vào Pa-ki-xtan. Việc nhập khẩu chỉ diễn ra một cách đột ngột sau khi áp thuế chống bán phá giá.

Ngành sản xuất của Pa-ki-xtan cho rằng việc nhập khẩu giấy tráng phủ tẩy trắng một mặt đã được chuyển thành nhập khẩu giấy tráng phủ tẩy trắng hai mặt để phục vụ cùng một mục đích sử dụng nhưng tránh được thuế chống bán phá giá đang áp dụng.

NTC đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá giấy tráng phủ tẩy trắng nhập khẩu từ Trung Quốc vào ngày 8 tháng 2 năm 2016. Sau khi hoàn tất điều tra, NTC xác định giấy tráng phủ tẩy trắng bị các nhà



sản xuất Trung Quốc bán phá giá và việc bán phá giá đó gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Căn cứ vào kết luận điều tra, NTC đã áp thuế chống bán phá giá với thuế suất từ 28,74% đến 29,02% đối với giấy tráng phủ tẩy trắng một mặt nhập khẩu từ Trung Quốc trong thời gian 5 năm.

Thời kỳ điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá từ ngày 1 tháng 1 năm 2017 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023. Cơ quan điều tra sẽ xác định xem hành vi lẩn tránh thuế chống bán phá giá có làm suy yếu hiệu quả khắc phục của thuế chống bán phá giá hay không. Sau đó, NTC sẽ đưa ra kết luận điều tra vào tháng 2 năm 2025.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp từ Dawn (dawn.com)

Volvo đang chuyển hoạt động sản xuất xe điện từ Trung Quốc sang Bỉ

Tờ Thời báo của Anh đưa tin Tập đoàn Ô tô Volvo (nhà sản xuất ô tô Thụy Điển, thuộc sở hữu của Tập đoàn Cổ phần Cát Lợi Chiết Giang – Trung Quốc) đã bắt đầu chuyển hoạt động sản xuất xe điện sang Bỉ khi Liên minh châu Âu (EU) chuẩn bị áp thuế đối với xe điện do Trung Quốc sản xuất.

Theo nguồn tin, ngoài việc chuyển sản xuất các mẫu xe EX30 và EX90 của Volvo sang Bỉ, nhà sản xuất ô tô này cũng có thể chuyển dây chuyền lắp ráp một số mẫu xe Volvo sang Anh. Volvo được xem là hãng sản xuất ô tô phương Tây dễ bị ảnh hưởng nhất bởi các mức thuế mà EU sẽ có thể áp dụng.

Xung đột thương mại giữa EU và Trung Quốc đã dẫn tới hàng loạt cuộc điều tra chống bán phá giá đối với Trung Quốc trong bối cảnh có các cáo buộc trợ cấp không công bằng. EU dự kiến sẽ thông báo cho các nhà sản xuất xe điện ở Trung Quốc sớm nhất trong tuần này về việc liệu họ có áp dụng thuế quan tạm thời từ ngày 4 tháng 7 để tăng thuế nhập khẩu lên trên mức 10% hiện tại hay không.

Đại diện của Volvo phủ nhận nguồn tin của tờ Thời báo, nói rằng còn quá sớm để đưa ra kết luận về bất kỳ hành động mà hãng xe này có thể thực hiện nếu mức thuế được áp dụng. Vị này cho biết quyết định sản xuất EX30 ở Ghent (thành phố của Bỉ) là thực hiện tham vọng sản xuất ô tô tại nơi mà hãng này bán được nhiều nhất có thể.



Tuần trước, Trung Quốc cáo buộc EU đang nỗ lực “đàn áp” các công ty Trung Quốc và cho biết họ sẽ hành động để bảo vệ lợi ích của mình.

Tân Hoa Xã hôm chủ nhật (9/6) đã trích dẫn những bình luận trước đó của Bộ trưởng Thương mại Vương Văn Đào cho rằng những cáo buộc cạnh tranh không lành mạnh chống lại Trung Quốc là hoàn toàn vô căn cứ. Theo Tân Hoa Xã, ông Vương cho biết ông hy vọng EU sẽ từ bỏ chủ nghĩa bảo hộ thương mại và quay trở lại con đường đối thoại và hợp tác.

Trong một vụ việc khác, theo tờ Thời báo Hoàn cầu của Trung Quốc, các nhà sản xuất sữa Trung Quốc đang chuẩn bị nộp hồ sơ yêu cầu khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu từ EU.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp từ The Business Times (businessstimes.com)

Ủy ban châu Âu sơ bộ kết luận chuỗi giá trị của ngành xe điện tại Trung Quốc đang hưởng lợi từ những khoản trợ cấp không công bằng

Ngày 12 tháng 6, Ủy ban châu Âu đã sơ bộ kết luận chuỗi giá trị của ngành xe điện chạy pin tại Trung Quốc đang hưởng lợi từ những khoản trợ cấp không công bằng, tạo ra sự đe dọa gây thiệt hại kinh tế cho các nhà sản xuất xe điện chạy pin của EU. Trên cơ sở kết luận đó, Ủy ban châu Âu dự kiến sẽ áp dụng mức thuế chống trợ cấp tạm thời đối với các nhà sản xuất xe điện chạy pin của Trung Quốc kể từ ngày 4 tháng 7 năm 2024.

Mức thuế chống trợ cấp tạm thời đối với 3 công ty sản xuất xe điện của Trung Quốc lần lượt là 17,4% đối với BYD, 20% đối với Geely và 38,1% đối với SAIC. Các công ty sản xuất xe điện khác của Trung Quốc có hợp tác trong quá trình điều tra nhưng không được chọn mẫu để điều tra sẽ chịu mức thuế chống trợ cấp bình quân gia quyền là 21%. Các

công ty khác không hợp tác sẽ chịu mức thuế là 38,1%. Công ty xe điện Tesla, một công ty Hoa Kỳ có nhà máy tại Trung Quốc, có thể nhận được một mức thuế riêng rẽ sau khi công ty đã có đề nghị gửi cho Ủy ban châu Âu. Theo Ủy ban châu Âu, các công ty khác cũng có thể yêu cầu thực hiện thủ tục rà soát nhanh để nhận được mức thuế riêng rẽ như vậy.

Các mức thuế tạm thời này sẽ được áp dụng trong 4 tháng trước khi Ủy ban châu Âu công bố kết luận cuối cùng và ra quyết định áp dụng thuế chống trợ cấp chính thức. Khoản thuế tạm thời này sẽ chỉ được thu khi có quyết định áp dụng thuế chống trợ cấp chính thức.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp từ Thông cáo báo chí của Ủy ban châu Âu



Ngành dệt may EU kêu gọi tập trung vào các biện pháp phòng vệ thương mại

Ngành dệt may của EU đang kêu gọi EU tận dụng tối đa các công cụ phòng vệ thương mại của mình để ngăn chặn hàng hoá nhập khẩu giá rẻ bị bán phá giá trên thị trường EU.



Trong một tuyên bố chung hướng tới "thương mại tự do và công bằng vì một thị trường toàn cầu bền vững" được ký kết bởi Liên đoàn giày dép châu Âu, Hiệp hội thuộc da Cotance, Hiệp hội may mặc và dệt may Euratex và Liên đoàn IndustriALL, các tổ chức cho biết sẽ tập trung vào việc ngăn chặn làn sóng hàng nhập khẩu giá rẻ, bán phá giá trên thị trường EU và không tôn trọng luật lao động quốc tế hoặc các tiêu chuẩn về môi trường, nhân mác và ghi nhãn của EU.

80% hàng hoá dệt may được tiêu thụ tại thị trường EU là hàng nhập khẩu, phần lớn nhập khẩu từ châu Á.

Các tổ chức nêu trên cho rằng EU nên sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại các biện pháp hỗ trợ thương mại, tăng cường giám sát các nước thứ ba được hưởng lợi từ các hiệp định thương mại tự do hoặc Chương trình GSP của EU và tăng cường giám sát thị trường.

Ngành sản xuất của EU muốn có thêm hỗ trợ từ phía chính phủ để giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ của khối tuân thủ quy định mới ban hành về thẩm định tính bền vững của doanh nghiệp cũng như quy định về lao động cưỡng bức sắp được thông qua.

Hoạt động mua sắm công tại EU cũng nên “tập trung vào các khía cạnh xanh và khía cạnh xã hội của sản xuất” và hỗ trợ tiếp cận “năng lượng xanh có giá cả phải chăng”.

Điều sau sẽ giúp ngành dệt may của châu Âu “trở nên bền vững hơn trong khi cạnh tranh với hàng nhập khẩu từ các khu vực khác được hưởng lợi từ các nguồn năng lượng được trợ cấp”.

EU cũng cần đảm bảo tiếp cận nguyên liệu thô và phát triển “chiến lược công nghiệp mạnh mẽ dẫn đến việc duy trì và tạo ra các công việc chất lượng trong ngành công nghiệp trên khắp châu Âu”.

Các tổ chức trên cũng nhấn mạnh rằng: “Một chính sách công nghiệp không chỉ phải hỗ trợ các nhà đầu tư ‘công nghệ sạch’ mà còn phải hỗ trợ chuyển đổi các tài sản công nghiệp hiện có trong các ngành công nghiệp sáng lập, vốn là những bộ phận thiết yếu của chuỗi giá trị chiến lược”.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp từ Thông tin từ Chính sách thương mại của EU

Cập nhật kết quả một số vụ việc rà soát biện pháp PVTM của Hoa Kỳ đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc diễn ra trong tuần

Trong tuần qua, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã công bố một số quyết định liên quan đến việc rà soát các biện pháp PVTM đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc, cụ thể như sau:

1. Ma-giê nguyên chất (Pure magnesium)

Mã HS tham khảo: 3824.90.11, 3824.90.19, 8104.11.00, 8104.19.00, 8104.20.00, 8104.30.00, 8104.90.00 và 9817.00.90;

Tình trạng: DOC thông báo kết luận sơ bộ của đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá (CBPG). Theo đó, doanh nghiệp Trung Quốc được rà soát (Tianjin Magnesium International Co. Ltd. / Tianjin Magnesium Metal Co. Ltd.) có biên độ bán phá giá là 93,97%. Thông báo có hiệu lực từ ngày 5 tháng 6 năm 2024.

2. Một số loại ruy băng trang trí bằng nhựa (Certain plastic decorative ribbon)

Mã HS tham khảo: 3920.20.0015, 3926.40.0010, 3920.10.0000, 3920.20.0055, 3920.30.0000, 3920.43.5000, 3920.49.0000, 3920.62.0050, 3920.62.0090, 3920.69.0000, 3921.90.1100, 3921.90.1500, 3921.90.1910, 3921.90.1950, 3921.90.4010, 3921.90.4090, 3926.90.9996, 5404.90.0000, 9505.90.4000, 4601.99.9000, 4602.90.0000, 5609.00.3000, 5609.00.4000 và 6307.90.9889.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận cuối cùng của đợt rà soát cuối kỳ rút gọn thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC). Theo đó, DOC đã

xác định rằng việc ngừng áp thuế CBPG và CTC có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và trợ cấp. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024. Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ (USITC) sẽ tiến hành điều tra độc lập để xác định việc dỡ bỏ lệnh áp thuế CBPG và CTC có khả năng gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất Hoa Kỳ hay không. Việc gia hạn thuế CBPG và CTC thêm năm năm tiếp theo sẽ phụ thuộc vào quyết định cuối cùng của USITC.

3. A-xít xi-tric và một số muối citrate (Citric acid and certain citrate salts)

Mã HS tham khảo: 2918.14.0000, 2918.15.1000, 2918.15.5000, 3824.90.9290 và 3824.90.9290.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận sơ bộ của đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá (CBPG). DOC xác định các công ty RZBC Group Co. Ltd., RZBC Co. Ltd., RZBC Import & Export Co. Ltd. và RZBC (Juxian) Co. Ltd. không thực hiện bất kỳ hành vi bán phá giá đối với hàng hóa bị điều tra trong giai đoạn rà soát. Do đó, DOC đã sơ bộ kết luận các công ty trên có biên độ bán phá giá bằng không. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024.

4. Tế bào quang điện tinh thể silicon, có hoặc không được lắp ráp thành mô-đun (Crystalline silicon photovoltaic cells, whether or not assembled into modules)

Mã HS tham khảo: 8501.31.8000, 8501.61.0000, 8507.20.80, 8541.40.6020 và 8541.40.6030.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận cuối cùng đợt rà soát cuối kỳ rút gọn thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC). Theo đó, DOC kết luận việc ngừng áp thuế CBPG và CTC có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và trợ cấp. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024. Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) sẽ tiến hành điều tra độc lập để xác định việc dỡ bỏ lệnh áp thuế CBPG và CTC có khả năng gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất Hoa Kỳ hay không. Việc gia hạn thuế CBPG và CTC thêm năm năm tiếp theo sẽ phụ thuộc vào quyết định cuối cùng của USITC.

5. Tỏi tươi (Fresh garlic)

Mã HS tham khảo: 0703.20.0000, 0703.20.0005, 0703.20.0015, 0703.20.0010, 0703.20.0020, 0703.20.0090, 0710.80.7060, 0710.80.9750, 0711.90.6000, 0711.90.6500, 2005.90.9500, 2005.90.9700 và 2005.99.9700.

Tình trạng vụ việc: DOC huỷ bỏ đợt rà soát hành chính thuế bán phá giá (CBPG) do công ty Trung Quốc đề nghị rà soát (Jining Huahui International Co. Ltd.) không có giao dịch xuất khẩu một cách trung thực trong giai đoạn rà soát. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024.

6. Ống hàn đường kính lớn (Large diameter welded pipe)

Mã HS tham khảo: 7305.31.4000, 7305.31.6090, 7305.39.1000, 7305.39.5000, 7305.11.1030, 7305.11.1060, 7305.11.5000, 7305.12.1030, 7305.12.1060, 7305.12.5000, 7305.19.1030, 7305.19.1060 và 7305.19.5000.

Tình trạng vụ việc: DOC thông báo kết luận cuối cùng của đợt rà soát cuối kỳ rút gọn thuế CBPG và CTC. Theo đó, DOC kết luận việc ngừng áp thuế CBPG và CTC có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và trợ cấp. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024. USITC sẽ tiến hành điều tra độc lập để xác định việc dỡ bỏ lệnh áp thuế CBPG và CTC có khả năng gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất Hoa Kỳ hay không. Việc gia hạn thuế CBPG và CTC thêm năm năm tiếp theo sẽ phụ thuộc vào quyết định cuối cùng của USITC.

7. Bình ga bằng thép không nạp lại (Certain non-refillable steel cylinders)

Mã HS tham khảo: 7310.29.0025, 7310.29.0050, 7311.00.0060 và 7311.00.0090.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận sơ bộ của đợt rà soát hành chính thuế CBPG. Theo đó, một công ty (Wuyi Xilinde Machinery Manufacture Co. Ltd.) được xác định có biên độ bán phá giá là 178,51%. Thông báo có hiệu lực từ ngày 6 tháng 6 năm 2024.

8. Ruy băng dệt hẹp có viền dệt (Narrow woven ribbons with woven selvedge)

Mã HS tham khảo: 5806.32.1020, 5806.32.1030, 5806.32.1050, 5806.32.1060, 5806.31.00, 5806.32.20, 5806.39.20, 5806.39.30, 5808.90.00, 5810.91.00, 5810.99.90, 5903.90.10, 5903.90.25, 5907.00.60, 5907.00.80, 5806.32.1080, 5810.92.9080, 5903.90.3090 và 6307.90.9891.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận sơ bộ đợt rà soát hành chính thuế chống trợ cấp (CTC). Theo đó, hai công ty Trung Quốc được rà soát (Weifang Chenrui Textile Co. Ltd. và Xiamen Lude Ribbons

& Bows Co. Ltd.) có mức trợ cấp là 165,52%. DOC cũng đã hủy bỏ việc rà soát đối với 136 công ty của Trung Quốc sau khi các yêu cầu rà soát được rút lại. Thông báo có hiệu lực từ ngày 10 tháng 6 năm 2024.

9. Gạch cacbon magnesita (Certain magnesita carbon bricks)

Mã HS tham khảo: 6902.10.1000, 6902.10.5000, 6815.91.0000, 6815.99.2000 và 6815.99.4000.

Tình trạng: DOC thông báo hủy bỏ đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá (CBPG) do 42 công ty Trung Quốc đề nghị rà soát không có giao dịch xuất khẩu thuộc đối tượng rà soát trong thời kỳ rà soát. Thông báo có hiệu lực từ ngày 11 tháng 6 năm 2024.

10. Hoá chất Chlorinated isocyanurates

Mã HS tham khảo: 2933.69.6015, 2933.69.6021, 2933.69.6050, 3808.40.5000, 3808.50.4000 và 3808.94.5000.

Tình trạng: DOC thông báo kết luận cuối cùng đợt rà soát hành chính thuế chống trợ cấp (CTC). Theo đó, 3 công ty Trung Quốc có mức trợ cấp trong khoảng từ 3,12% đến 3,96%. Thông báo có hiệu lực từ ngày 11 tháng 6 năm 2024.

11. Phụ kiện thép rèn (Forged steel fittings)

Mã HS tham khảo: 7307.99.1000, 7307.99.3000, 7307.99.5045, 7307.99.5060, 7307.92.3010, 7307.92.3030, 7307.92.9000 và 7326.19.0010.

Tình trạng vụ việc: DOC thông báo kết luận cuối đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá (CBPG). Theo đó, hai công ty của Trung Quốc có biên độ bán phá giá là 118,97%. 23 công ty Trung Quốc khác không đủ điều kiện để được hưởng mức thuế suất riêng rẽ và vẫn bị áp thuế CBPG theo mức thuế suất toàn quốc là 142,72%. Thông báo có hiệu lực từ ngày 11 tháng 6 năm 2024.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo

Tổng hợp Thông tin Phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ



NHẬP KHẨU LỚP XE TẢI VÀ XE KHÁCH VÀO THỊ TRƯỜNG HOA KỲ

1. Tình hình chung về nhập khẩu lớp xe tải và xe khách từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là một trong những thị trường lớn nhất thế giới về tiêu thụ cao su, phục vụ nhu cầu trong các ngành công nghiệp ô tô, vận tải, sản xuất và các ứng dụng công nghiệp khác. Tổng kim ngạch nhập khẩu các sản phẩm cao su vào Hoa Kỳ năm 2023 đạt **32,81 tỷ USD**, khẳng định vai trò thiết yếu của cao su trong nền kinh tế Hoa Kỳ.

Các sản phẩm cao su nhập khẩu đa dạng từ lớp xe ô tô, vật liệu cách nhiệt, các bộ phận cơ khí, đến các sản phẩm tiêu dùng như cao su tái chế và các mặt hàng y tế. Trong đó, **lớp xe ô tô** chiếm một tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch nhập khẩu ngành cao su, phản ánh sự phát triển bền vững của ngành ô tô và vận tải.

Trong tổng kim ngạch nhập khẩu cao su, lớp xe ô tô chiếm **55,65%**, đạt **18,26 tỷ USD** trong năm 2023. Lớp xe ô tô là mặt hàng có giá trị cao, phục vụ nhiều loại phương tiện từ xe con, xe tải hạng nhẹ, đến xe tải lớn và xe khách.

Sự phát triển của ngành vận tải đường bộ và ngành ô tô Hoa Kỳ đã duy trì nhu cầu cao đối với lớp xe nhập khẩu. Các nhà sản xuất quốc tế từ các quốc gia như Thái Lan, Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, và khu vực ASEAN là nguồn cung cấp chính.

Lớp xe tải và xe khách chiếm gần **một phần ba** tổng kim ngạch nhập khẩu lớp xe, đạt **5,96 tỷ USD** vào năm 2023. Đây là phân khúc quan trọng trong ngành vận tải đường bộ Hoa Kỳ, phục vụ các nhu cầu liên quan đến vận chuyển hàng hóa, dịch vụ logistics, và các phương tiện giao thông công cộng.

Từ năm 2020, nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh mẽ:

- **Năm 2020:** Kim ngạch nhập khẩu bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 nhưng vẫn duy trì ở mức ổn định nhờ vào nhu cầu cơ bản trong ngành vận tải.

- **Năm 2022:** Tổng kim ngạch nhập khẩu đạt **6,85 tỷ USD**, mức cao nhất trong lịch sử, nhờ vào sự hồi phục mạnh mẽ của nền kinh tế và sự gia tăng các dự án hạ tầng tại Hoa Kỳ.

Sang năm 2023, tổng kim ngạch nhập khẩu lớp xe tải và xe khách giảm xuống **5,96 tỷ USD**, cho thấy sự chững lại của nhu cầu tiêu thụ. Nguyên nhân chủ yếu bao gồm:

- **Áp lực từ chi phí sản xuất và logistics:** Giá nguyên liệu và vận chuyển quốc tế tăng cao đã làm giảm lợi thế cạnh tranh của sản phẩm nhập khẩu.

- **Biện pháp phòng vệ thương mại:** Hoa Kỳ tiếp tục áp dụng các biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm từ một số quốc gia, ảnh hưởng đến kim ngạch nhập khẩu.

- **Giảm tốc trong ngành vận tải:** Tăng trưởng kinh tế chậm lại và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng đã ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ lớp xe tải và xe khách.

Thị trường lớp xe ô tô Hoa Kỳ ghi nhận sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các nguồn cung cấp quốc tế:

- **Thái Lan:** Dẫn đầu xuất khẩu lốp xe tải và xe khách với kim ngạch đạt **1 tỷ USD** năm 2023, chiếm **31%** tổng thị phần. Tuy nhiên, quốc gia này đang đối mặt với cuộc điều tra chống bán phá giá từ Hoa Kỳ, dự kiến có kết luận vào tháng 8 năm 2024.
- **Việt Nam:** Tiềm năng lớn để gia tăng xuất khẩu lốp xe ô tô, đặc biệt trong bối cảnh sản phẩm của Thái Lan gặp rào cản thương mại.
- **Trung Quốc:** Kim ngạch xuất khẩu giảm do các biện pháp phòng vệ thương mại kéo dài, tạo cơ hội cho các quốc gia khác thay thế.

Nếu Hoa Kỳ áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm từ Thái Lan, các nhà nhập khẩu sẽ tìm kiếm nguồn cung mới, bao gồm Việt Nam và các nước ASEAN khác. Sự chuyển dịch này có thể mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam, nhưng đồng thời cũng tiềm ẩn nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại nếu tốc độ tăng trưởng xuất khẩu quá nhanh.

Doanh nghiệp cần tập trung vào:

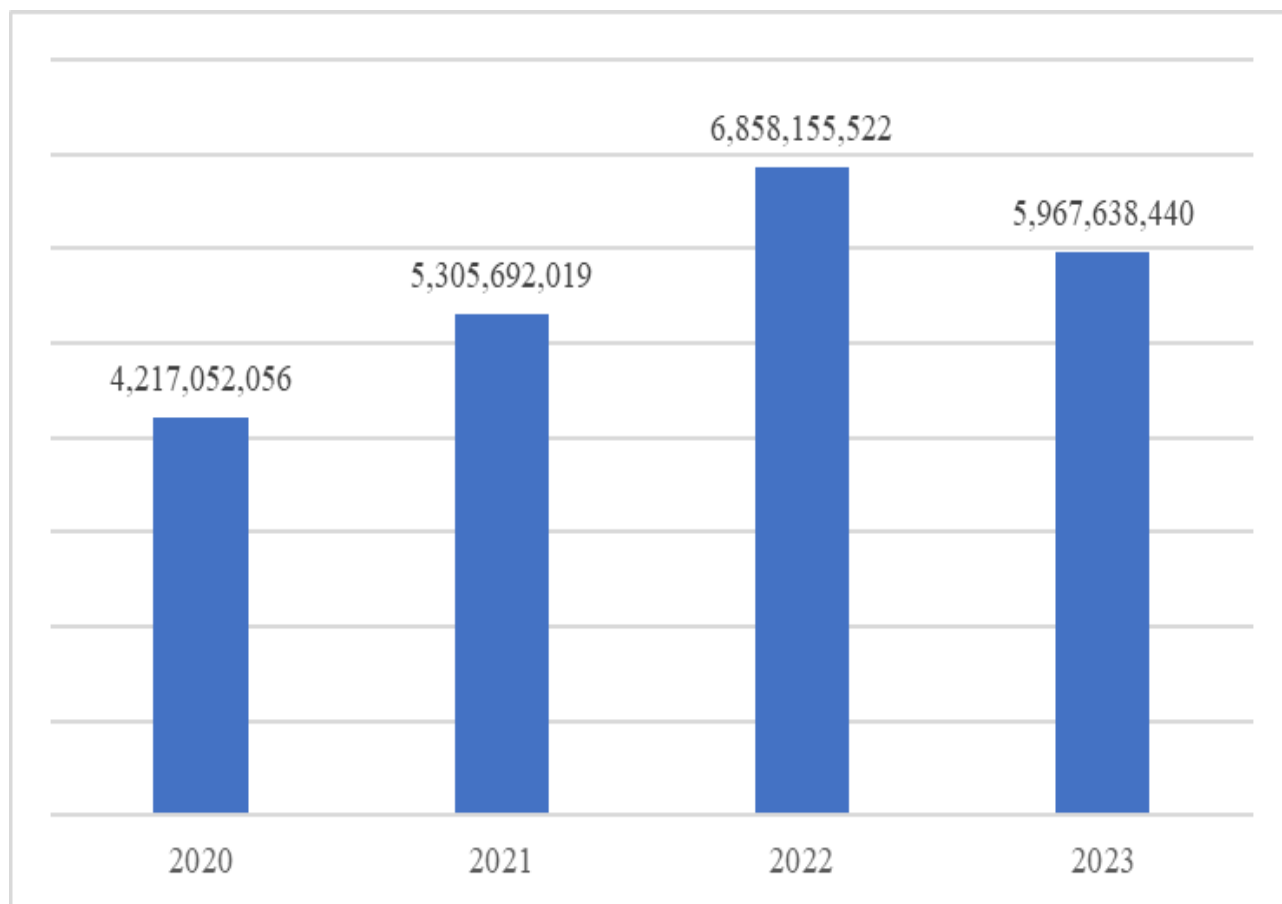
- **Truy xuất nguồn gốc nguyên liệu:** Đảm bảo rằng toàn bộ nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất đều có nguồn gốc rõ ràng và đáp ứng yêu cầu của Hoa Kỳ.
- **Minh bạch hóa quy trình sản xuất:** Xây dựng hệ thống lưu trữ chứng từ khoa học, dễ dàng kiểm tra khi cần.
- **Nâng cao chất lượng sản phẩm:** Đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là yêu cầu về kỹ thuật và môi trường tại Hoa Kỳ.
- **Tăng cường sản xuất xanh:** Đầu tư vào công nghệ sản xuất thân thiện môi trường, phù hợp với xu hướng tiêu dùng bền vững.
- **Mở rộng xuất khẩu sang các khu vực khác:** EU, Nhật Bản, ASEAN là những thị trường tiềm năng giúp giảm phụ thuộc vào Hoa Kỳ.
- **Phát triển các sản phẩm khác biệt:** Tập trung vào sản phẩm lốp xe giá trị cao để nâng cao lợi thế cạnh tranh.
- **Theo dõi sát chính sách thương mại của Hoa Kỳ:** Nắm bắt nhanh chóng các thay đổi để xây dựng chiến lược phù hợp.
- **Tận dụng sự hỗ trợ từ Cục Phòng vệ Thương mại:** Nhận được tư vấn và bảo vệ quyền lợi trong các vụ việc điều tra thương mại.

Thị trường nhập khẩu cao su và lốp xe ô tô tại Hoa Kỳ ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ trong giai đoạn 2020–2022, trước khi giảm nhẹ trong năm 2023 do các yếu tố kinh tế và thương mại. Với vị trí cạnh tranh và năng lực sản xuất ngày càng nâng cao, Việt Nam có cơ hội lớn để mở rộng thị phần, đặc biệt trong bối cảnh sản phẩm của Thái Lan gặp rào cản thuế quan. Tuy nhiên, để duy trì bền vững, các doanh nghiệp Việt Nam cần tập trung vào tuân thủ quy định, đổi mới công nghệ, và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Tổng giá trị nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào thị trường Hoa Kỳ
2023

giai đoạn từ 2020 đến

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Tổng trị giá nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào Hoa Kỳ giảm tới 14,92% năm 2023 so với cùng kỳ năm trước đó. Trong các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ, Thái Lan luôn dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu trong những năm gần đây. Năm 2022, trị giá xuất khẩu sản phẩm lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ của Thái Lan là 1,99 tỷ USD, gấp hơn 2,25 lần so với quốc gia đứng thứ 2 là Ca-na-đa và chiếm tới 26,28% tổng thị phần. Ba quốc gia có trị giá xuất khẩu lớn nhất xếp sau Thái Lan là Việt Nam, Ca-na-đa và Nhật Bản. Trong năm 2022, trị giá xuất khẩu của Ca-na-đa đạt hơn 855 triệu USD trong khi Việt Nam và Nhật Bản có trị giá xuất khẩu lần lượt trên 724 triệu USD và trên 790 triệu USD. Sang đến năm 2023, theo xu hướng suy giảm chung của toàn ngành, trị giá xuất khẩu của Thái Lan giảm đến 38,5%, nhưng vẫn chạm ngưỡng trên 1,56 tỷ USD và dẫn đầu toàn ngành. Ngoại trừ Ca-na-đa, hầu hết các thị trường chính xuất khẩu lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ đều có xu hướng giảm trong năm ngoái, Ca-na-đa tăng nhẹ 7,36%, đạt hơn 923 triệu USD. Trung Quốc là quốc gia có sự sụt giảm mạnh nhất lên đến 51,43% so với cùng kỳ năm trước đó và chỉ đạt hơn 200 triệu USD tổng kim ngạch xuất khẩu.

Trong số các quốc gia có sự gia tăng về trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ, Cam-pu-chia là quốc gia có sự tăng trưởng ấn tượng nhất khi tăng tới 75,47%, đạt 133,26 triệu USD.

Nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào thị trường Hoa Kỳ năm 2022 và 2023

Đơn vị: USD

Thị trường	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2022 so với năm 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK vào Hoa Kỳ	6.858.155.522	5.967.638.440	-14,92		
Thái Lan	1.993.432.861	1.568.116.520	-27,12	29,07	26,28
Ca-na-đa	855.666.971	923.642.574	7,36	12,48	15,48
Nhật Bản	790.680.456	755.755.788	-4,62	11,53	12,66
Việt Nam	724.171.100	522.378.659	-38,63	10,56	8,75
Hàn Quốc	410.463.606	296.359.715	-38,50	5,99	4,97
Trung Quốc	304.341.672	200.983.855	-51,43	4,44	3,37
Mê-hi-cô	262.891.590	197.405.827	-33,17	3,83	3,31
In-đô-nê-xi-a	186.848.912	148.357.843	-25,94	2,72	2,49
Cam-pu-chia	32.693.846	133.269.809	75,47	0,48	2,23
Xi-lô-va-ki-a	102.943.820	128.634.396	19,97	1,50	2,16

Nguồn: IHS Markit

Trong 4 tháng đầu năm 2024, hình xuất khẩu lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ ghi nhận nhiều dấu hiệu tích cực khi đa số các quốc gia đều ghi nhận sự tăng trưởng về giá trị xuất khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu lớp xe tải và xe khách của Hoa Kỳ 4 tháng đầu năm tăng 14,12% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt hơn 2,29 tỷ USD. Trừ Nhật Bản, các thị trường lớn nhất là Thái Lan, Ca-na-đa và Việt Nam đều gia tăng giá trị xuất khẩu, trong đó Việt Nam là quốc gia có sự tăng trưởng mạnh nhất lên đến hơn 40%, đạt 217,38 triệu USD. Trong khi các quốc gia khác có dấu hiệu tích cực về gia tăng trị giá xuất khẩu, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a lại có sự sụt giảm trong 4 tháng đầu năm nay. Trong đó, Nhật Bản và In-đô-nê-xi-a là 2 quốc gia có trị giá xuất khẩu giảm mạnh nhất, lên tới hơn 44%. Cam-pu-chia tiếp tục cho thấy sự tăng trưởng mạnh về trị giá xuất khẩu, quốc gia này tăng tới 78,49% và đạt 115,19 triệu USD, vượt qua Hàn Quốc để lọt vào top 5 quốc gia có trị giá xuất khẩu lớn nhất sang Hoa Kỳ.

Nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào thị trường Hoa Kỳ 4T/2023 & 4T/2024

Đơn vị: USD

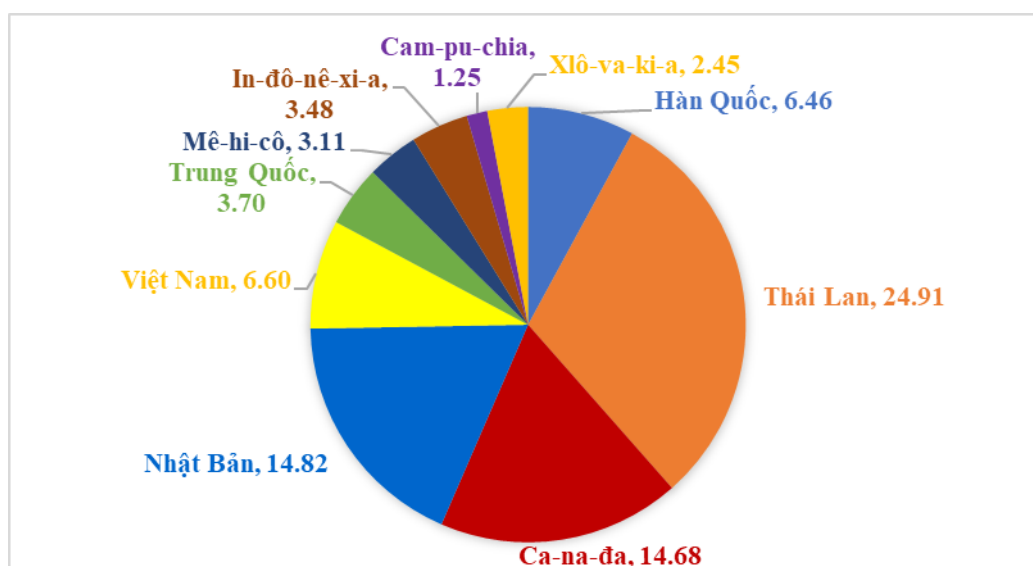
Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 4T/2023	Trị giá NK năm 4T/2024	4T/2024 so với 4T/2023
Tổng NK vào Hoa Kỳ	1.974.911.805	2.299.532.777	14,12
Thái Lan	491.899.529	624.776.191	21,27
Ca-na-đa	289.858.214	334.364.929	13,31
Nhật Bản	292.666.347	221.321.312	-32,24
Việt Nam	130.424.675	217.386.756	40,00
Cam-pu-chia	24.773.993	115.199.555	78,49
Hàn Quốc	127.585.500	88.249.445	-44,57
Mê-hi-cô	61.425.754	69.266.225	11,32
Xlô-va-ki-a	48.458.201	65.939.962	26,51
Trung Quốc	73.053.786	61.240.368	-19,29
In-đô-nê-xi-a	68.792.199	46.942.791	-46,54

Nguồn: IHS Markit

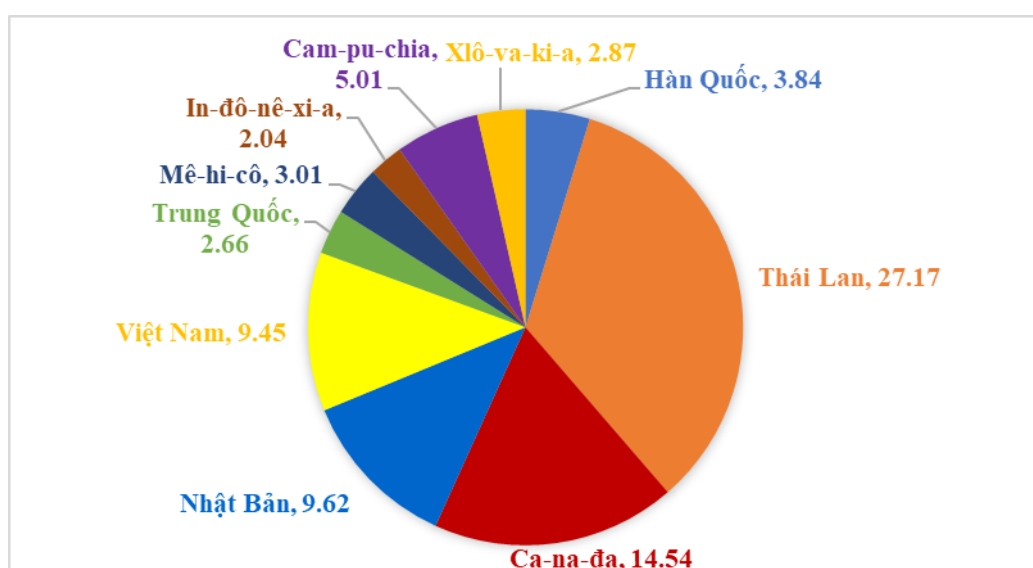
Về thị phần, có thể thấy không quá nhiều sự thay đổi về các quốc gia xuất khẩu chính lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ trong 4 tháng đầu năm nay khi Thái Lan vẫn dẫn đầu với thị phần tăng 2,26%, đạt 27,17% tổng thị phần toàn ngành. Ca-na-đa có sụt giảm nhẹ về thị phần nhưng vẫn giữ vị trí thứ 2 do thị phần của Nhật Bản đã giảm xuống còn 9,62%. Hàn Quốc, Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a có sụt giảm về thị phần trong khi thị phần của Việt Nam, Mê-hi-cô và Cam-pu-chia lại gia tăng. Trong đó, đáng chú ý nhất là

sự gia tăng đáng kể về thị phần của Cam-pu-chia khi quốc gia này chiếm 5,01% thị phần toàn ngành trong khi chỉ nắm 1,25% thị phần cùng kỳ năm trước đó.

Thị phần các nguồn cung ứng chính vào Hoa Kỳ 4T/2023



Thị phần các nguồn cung ứng chính vào Hoa Kỳ 4T/2024



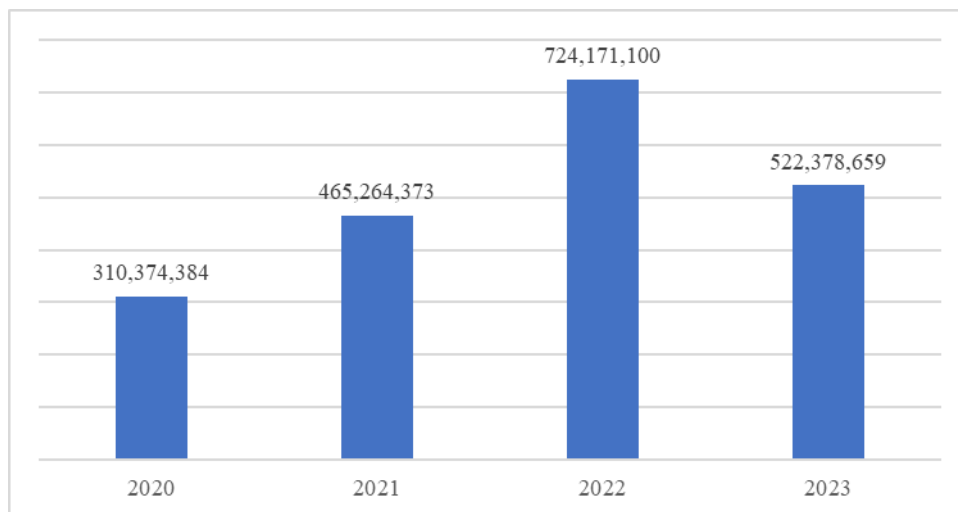
Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu lớp xe tải và xe khách vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Việt Nam luôn là một trong những nguồn cung cấp chính của Hoa Kỳ về nhập khẩu lớp xe tải và xe khách, từ năm 2021 đến nay, thị phần của Việt Nam luôn nằm trong 4 quốc gia có thị phần cao nhất tại thị trường Hoa Kỳ. Về tổng kim ngạch xuất khẩu, Việt Nam đạt 465,26 triệu USD vào năm 2021 và tiếp tục gia tăng lên mức 724,17 triệu USD vào năm 2022. Năm 2023, trị giá xuất khẩu của Việt Nam chỉ đạt đến 522,37 triệu USD, chiếm 8,75% tổng kim ngạch nhập khẩu của Hoa Kỳ.

Tổng trị giá xuất khẩu lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ của Việt Nam từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

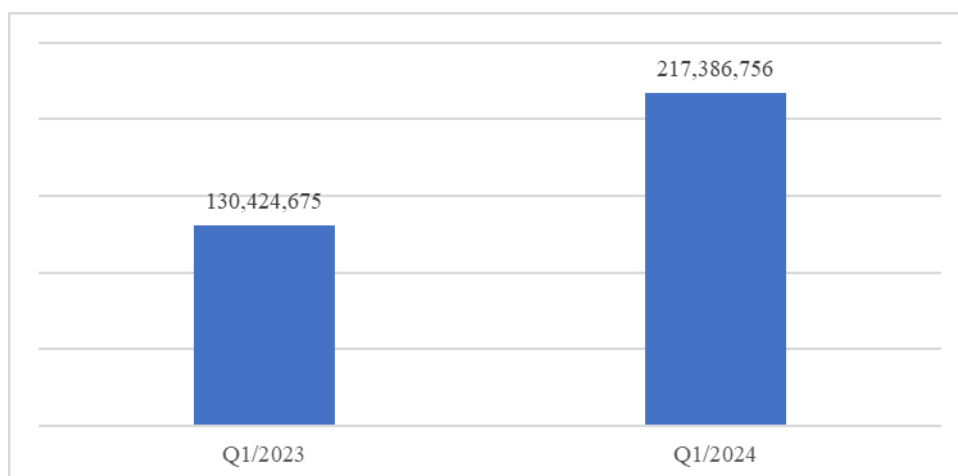


Nguồn: IHS Markit

Đến hết quý 1 năm 2024, xuất khẩu lớp xe tải và xe khách của Việt Nam phục hồi và tăng trưởng mạnh khi tăng đến hơn 40% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 217,38 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu lớp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ của Việt Nam 4T/2023 và 4T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Lớp xe tải và xe khách đóng vai trò quan trọng trong ngành công nghiệp vận tải đường bộ tại Hoa Kỳ, nơi thị trường luôn có nhu cầu lớn đối với các sản phẩm này. Với quy mô rộng lớn của ngành logistics, vận tải hành khách, và vận chuyển hàng hóa, lớp xe trở thành mặt hàng thiết yếu, được nhập khẩu từ nhiều quốc gia để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nội địa. Các quốc gia như Thái Lan, Việt Nam, Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á là những nhà xuất khẩu chính, góp phần quan trọng vào nguồn cung cấp lớp xe tại thị trường Hoa Kỳ.

Thị phần của các quốc gia xuất khẩu:

- Thái Lan: Năm 2023, Thái Lan chiếm thị phần lớn nhất với kim ngạch xuất khẩu đạt 1 tỷ USD, chiếm 31% tổng trị giá nhập khẩu lốp xe tải và xe khách vào Hoa Kỳ. Đây là nguồn cung chủ lực nhờ vào chất lượng sản phẩm ổn định và giá cả cạnh tranh.
- Việt Nam: Việt Nam có tiềm năng lớn trong việc gia tăng xuất khẩu lốp xe tải và xe khách, đặc biệt sau các biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng với sản phẩm của Trung Quốc.

Tầm quan trọng của nguồn cung Đông Nam Á:

Ngoài Thái Lan, các quốc gia Đông Nam Á khác, bao gồm Việt Nam và Malaysia, cũng đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng lốp xe vào Hoa Kỳ. Sự cạnh tranh giữa các quốc gia này không chỉ tạo động lực nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn đảm bảo khả năng đáp ứng nhu cầu của một thị trường rộng lớn.

Điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm từ Thái Lan

- Diễn biến vụ việc

Tháng 11 năm 2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với lốp xe tải và xe khách nhập khẩu từ Thái Lan. Nguyên nhân xuất phát từ cáo buộc rằng các sản phẩm này được bán phá giá tại thị trường Hoa Kỳ, gây tổn hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất nội địa.

- **Thời gian xử lý vụ việc:** Kết luận điều tra dự kiến sẽ được DOC công bố vào tháng 8 năm 2024. Nếu các cáo buộc được xác nhận, sản phẩm nhập khẩu từ Thái Lan có thể phải chịu mức thuế chống bán phá giá cao.

- Tác động tiềm năng đến thị trường

- **Gián đoạn chuỗi cung ứng:** Với thị phần chiếm tới 31%, nếu Thái Lan bị áp dụng thuế chống bán phá giá, nguồn cung từ quốc gia này có thể giảm mạnh, dẫn đến sự thiếu hụt sản phẩm trên thị trường Hoa Kỳ.

- **Cơ hội cho các quốc gia khác:** Các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ sẽ tìm kiếm nguồn cung thay thế, mở ra cơ hội lớn cho các quốc gia khác, đặc biệt là Việt Nam.

Cơ hội và thách thức đối với Việt Nam

- Cơ hội từ sự chuyển dịch nguồn cung

Trong trường hợp sản phẩm của Thái Lan bị áp thuế, Việt Nam có thể nổi lên như một điểm đến thay thế chính. Các doanh nghiệp Việt Nam sở hữu năng lực sản xuất mạnh, chất lượng sản phẩm tốt, và giá cả cạnh tranh, là những lợi thế lớn trong việc đáp ứng nhu cầu của thị trường Hoa Kỳ.

- **Gia tăng xuất khẩu:** Kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam có khả năng tăng nhanh nếu các nhà nhập khẩu Hoa Kỳ chuyển hướng.

- **Mở rộng thị phần:** Việt Nam có cơ hội củng cố vị thế trong thị trường lốp xe tải và xe khách tại Hoa Kỳ.

- Rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại

Sự gia tăng đột biến trong kim ngạch xuất khẩu có thể khiến sản phẩm của Việt Nam trở thành đối tượng bị giám sát, điều tra phòng vệ thương mại, giống như vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với Thái Lan hiện tại. Các yếu tố thúc đẩy nguy cơ này bao gồm:

- **Áp lực cạnh tranh với ngành sản xuất nội địa Hoa Kỳ.**
- **Lịch sử bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại:** Lốp xe con và xe tải hạng nhẹ của Việt Nam từng bị Hoa Kỳ điều tra và áp dụng biện pháp từ tháng 5 năm 2021.

Khuyến nghị chiến lược cho doanh nghiệp Việt Nam

- Theo dõi sát thị trường:

Các doanh nghiệp cần thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình điều tra chống bán phá giá đối với Thái Lan và chính sách thương mại của Hoa Kỳ. Việc nắm bắt nhanh chóng các thay đổi sẽ giúp doanh nghiệp xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp và tránh các rủi ro pháp lý.

- Kiểm soát nguồn nguyên liệu:
- **Minh bạch hóa chuỗi cung ứng:** Đảm bảo rằng toàn bộ nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất đều có nguồn gốc rõ ràng, đáp ứng yêu cầu truy xuất của cơ quan chức năng Hoa Kỳ.
- **Lưu trữ hồ sơ khoa học:** Doanh nghiệp cần thực hiện việc lưu giữ chứng từ, hồ sơ liên quan một cách khoa học và dễ dàng kiểm tra khi có yêu cầu xác minh.
- Đầu tư đổi mới công nghệ
- **Nâng cao chất lượng sản phẩm:** Đáp ứng tốt các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu khắt khe của thị trường Hoa Kỳ.
- **Cải thiện quy trình sản xuất:** Tăng hiệu suất và giảm chi phí để duy trì khả năng cạnh tranh.

4.4. Hợp tác với cơ quan chức năng

- **Phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ Thương mại:** Nhận được sự hỗ trợ cần thiết trong các vụ việc liên quan đến phòng vệ thương mại.
- **Tham gia các chương trình tư vấn:** Tăng cường nhận thức và kỹ năng xử lý các biện pháp thương mại quốc tế.

4.5. Đa dạng hóa thị trường

- **Giảm phụ thuộc vào Hoa Kỳ:** Mở rộng xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng khác như EU, Nhật Bản, ASEAN để giảm thiểu rủi ro.
- **Tăng cường sản phẩm khác biệt:** Phát triển các dòng sản phẩm độc đáo hoặc có giá trị gia tăng cao nhằm đáp ứng nhu cầu tại các thị trường cao cấp.

5. Triển vọng dài hạn cho ngành sản xuất lốp xe tại Việt Nam

Việt Nam đang ở vị trí thuận lợi để gia tăng xuất khẩu lốp xe tải và xe khách sang Hoa Kỳ, nhất là trong trường hợp sản phẩm của Thái Lan gặp rào cản thuế quan. Tuy nhiên, để tận dụng cơ hội và tránh các rủi ro, doanh nghiệp cần chú trọng đến các yếu tố cốt lõi như tuân thủ quy định quốc tế, nâng cao chất lượng sản phẩm, và xây dựng chiến lược đa dạng hóa thị trường.

Kết luận

Xuất khẩu lớp xe tải và xe khách của Việt Nam sang Hoa Kỳ mang đến cả cơ hội và thách thức lớn trong bối cảnh các biện pháp phòng vệ thương mại với sản phẩm từ Thái Lan. Để duy trì và phát triển thị phần, các doanh nghiệp Việt Nam cần xây dựng chiến lược linh hoạt, tập trung vào nâng cao chất lượng sản phẩm, tuân thủ quy định quốc tế, và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, ngành sản xuất lớp xe tại Việt Nam hoàn toàn có thể vượt qua thách thức, tận dụng cơ hội và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo—Tổng hợp

